

KINH ĐẠI PHƯƠNG QUẢNG TỔNG TRÌ BẢO QUANG MINH

QUYỂN 3

Bấy giờ, Tôn giả Xá-lợi-phất thưa với Đồng tử Diêu Cát Tường:

–Diệu pháp này, tồn tại ở đời bao lâu?

Đồng tử Diêu Cát Tường đáp:

–Như ba độc tham, sân, si.

Xá-lợi-phất hỏi:

–Tham, sân, si tồn tại ở đời bao lâu?

Diêu Cát Tường đáp:

–Ba độc này tồn tại ở đời cũng như địa giới.

Xá-lợi-phất hỏi:

–Địa giới tồn tại ở đời bao lâu?

Diêu Cát Tường đáp:

–Ba độc, địa giới như vô minh giới.

Xá-lợi-phất hỏi:

–Vô minh, ba độc này tồn tại ở đời bao lâu?

Diêu Cát Tường đáp:

–Như hư không giới.

Xá-lợi-phất hỏi:

–Ba độc, hư không giới này tồn tại ở đời bao lâu?

Diêu Cát Tường đáp:

–Như tự tánh, vô tánh nơi pháp.

Khi ấy, Tôn giả Xá-lợi-phất thưa Đồng tử Diêu Cát Tường:

–Trí tuệ biện tài của các ông như vậy, làm sao sức trí tuệ của tôi có thể sánh bằng.

Đồng tử Diêu Cát Tường đáp:

Lại nữa, vì như tất cả mèo chồn cũng không thể nào dẫm đạp khắp hết núi Tu-di.

Diêu Cát Tường đáp:

–Đúng vậy, đúng vậy! Đây thiện nam! Chúng tôi cũng như mèo, chồn kia. Vì sao? Ví như tất cả hàng Thanh văn cùng luận bàn với một số Bồ-tát. Cuối cùng cũng không thể khuất phục được Bồ-tát kia, huống là Đồng tử Diêu Cát Tường này.

Khi ấy, Bồ-tát Phổ Hiền nói với Đồng tử Diêu Cát Tường:

–Ông hãy thưa hỏi Như Lai: Vào đời vị lai, sau năm trăm năm, nên hộ trì Pháp vương Tổng trì bảo quang này như thế nào? Pháp sư nên thường thọ trì kinh như thế nào làm cho được kiên cố?

Lúc ấy, Đồng tử Diêu Cát Tường rời khỏi pháp tòa thưa:

–Bạch Thế Tôn! Nếu Pháp sư thọ trì, đọc tụng, giảng nói chánh pháp này cho người khác thì được công đức gì?

Phật dạy:

–Diêu Cát Tường! Nếu có Tỳ-kheo nào thọ trì Pháp vương này thì được phát sinh

Pháp thân thanh tịnh và sẽ được quả Phật Bồ-đề rốt ráo. Thường được an trụ trong Phật pháp, như vậy mà tâm không thoái chuyển, tất cả Thiên ma và quyến thuộc không thể quấy nhiễu. Nếu thiện nam nào đối với Pháp sư này vừa phát tâm Từ, chỉ có trong chốc lát thì người đó liền được xa lìa luân hồi, cuối cùng được quả Bồ-đề.

Lại nữa, Diệu Cát Tường! Nếu người mà thọ trì Pháp vương bảo quang này mà sinh tâm khinh mạn, hủy báng thì người đó đời đời bị răng thưa, thiếu, mũi xẹp, không có lưỡi, tay chân cong queo, thường bị bệnh nặng, mù điếc, si mê, sinh trong dòng họ hạ tiện, biếng nhác, hèn hạ.

Phật bảo Đồng tử Diệu Cát Tường:

–Nay ta sẽ lược nói cho những hạng chúng sinh mê muội như vậy. Sau khi qua đời, các chúng sinh ấy phải chịu hình phạt trong vô số địa ngục. Như mỗi mỗi lỗ chân lông đều có các khổ não xuất sinh từ địa ngục. Nếu sinh trong loài người thì bị mù lòa, câm, ngọng.

Lại nữa, Diệu Cát Tường! Nếu người nào khinh khi hủy báng kinh chánh Pháp vương này thì các lỗ trên thân người ấy tiết ra mùi hôi, môi hở, thân thể lỏa hình đen đui, ốm yếu, da dẻ thô nhám giống như loài ngựa quý.

Diệu Cát Tường lại bạch Phật:

–Con biết trí tuệ của Như Lai thật vô lượng, không thể nghĩ bàn. Các chúng sinh mê muội như vậy sẽ sinh về đâu? Cúi xin Thế Tôn nói cho con biết.

Phật dạy:

–Diệu Cát Tường! Thôi đi! Ông không nên hỏi điều đó. Nếu ta nói chỗ sinh của chúng sinh mê muội, chê bai chánh pháp kia thì chư Thiên sẽ sợ hãi buồn rầu, choáng váng ngã quy xuống đất khi nghe nói điều này.

Diệu Cát Tường thưa:

–Cúi xin Thế Tôn đại Từ đại Bi giảng nói phân biệt. Các chúng sinh ấy nghe điều này sẽ không sinh tâm khinh mạn chánh pháp vì diệu không sinh, không diệt này.

Phật bảo Diệu Cát Tường:

–Từ đây trở xuống có các địa ngục tên gọi không giống nhau. Đó là địa ngục Viêm nhiệt, địa ngục Cực Viêm nhiệt, địa ngục Hắc thăng, địa ngục Xí nhiên, địa ngục Cực xí nhiên, địa ngục Cực ác, địa ngục Kiểm khẩu, địa ngục Thiết hoàn, địa ngục Thiết bổng, địa ngục Băng mai, địa ngục Huyền đầu, địa ngục Đảo huyền, địa ngục Hầu điện, địa ngục Diễm hằng xí, địa ngục Nùng huyết, địa ngục Thường xú, địa ngục Đà bộc, địa ngục Thường sát, địa ngục Sinh cực đại đông thống. Các địa ngục như vậy là chỗ sinh của chúng sinh chê bai chánh pháp.

Khi ấy, Đại Bồ-tát Phổ Hiền thưa:

–Bạch Thế Tôn! Pháp sư trì kinh đó sau khi qua đời sẽ sinh vào cõi nước nào?

Phật dạy:

–Nếu Thiện nam! Thiện nữ và các Pháp sư thọ trì kinh này thì sau khi qua đời được sinh vào thế giới Bảo trang nghiêm. Trong thế giới ấy có cõi Phật Bất khả tư nghì, và có Đức Như Lai là Lạc Đại Biện Tài, lại có vô số các chúng Bồ-tát sắc thân rực rỡ trang nghiêm.

Thiện nam! Các chúng sinh này, khi sắp mạng chung, trong thế giới ấy có sáu mươi hai câu-chi Phật, đồng thời hiện ở trước mắt. Thiện nam! Nay ta chỉ nói tóm lược, nếu giảng nói rộng thì công đức vô lượng, vô số, trải qua trăm ngàn kiếp cũng không thể cùng tận.

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Bồ-tát Phổ Hiền lại thưa:

–Bạch Thế Tôn! Tại sao ở đời vị lai, các chúng sinh nghe chánh pháp này không sinh tâm phỉ báng?

Phật bảo Bồ-tát Phổ Hiền:

–Nếu bốn chúng đệ tử, được nghe kinh này lại nói là chẳng phải chánh pháp mà nói là tà pháp, chẳng phải do Như Lai nói mà tự mình nói, chẳng phải là kinh điển chân chánh hoặc nói là trước kia ta đã nghe pháp này, không phải là chánh pháp rồi sinh tâm khinh mạn, phỉ báng pháp ấy thì vĩnh viễn không được nghe pháp, xa lìa danh tự Tam bảo. Các chúng sinh mê muội như vậy sau khi qua đời sẽ đọa vào địa ngục hắc am. Trong ngục ấy có bánh xe sắt lớn có mũi nhọn đâm vào đầu người ấy, làm cho chết đi sống lại nhiều lần, trải qua vô lượng trăm ngàn kiếp thường không có mắt. Sau đó lại trải qua trăm ngàn kiếp cũng không được thân người, mặc dù được sinh trong loài người, nhưng ở chỗ nào cũng bị mù lòa không có lưỡi, đầu mặt đảo lộn, lưng còng, chân cong queo, tiếng nói như chó sủa, thường bị khốn khổ, đói khát, ốm yếu, tiểu tụy, sắc mặt khô gầy, miệng thường xuất mồ hôi, bị người khinh ghét, tất cả chúng sinh thấy họ đều phải tức giận, ghét bỏ.

Khi ấy, tất cả chúng hội đồng nói:

–Hôm nay, Như Lai vì chúng con mà nói pháp này. Chúng con được nghe liền vui vẻ. Ở đời vị lai, chúng con thấy có người thọ trì kinh điển này thì không sinh tâm phỉ báng khinh mạn. Chúng con mê muội cũng như trẻ con không hiểu, không biết, không có trí tuệ.

Lúc Phật nói lời này, các chúng Thanh văn, Thiên Đế Thích, Đại Phạm thiên vương, chư Thiên hộ thế, Tỳ-kheo, Tỳ-kheo-ni, Ưu-bà-tắc, Ưu-bà-di đều thưa:

–Bạch Thế Tôn! Nghe nói người phỉ báng pháp này có tội như vậy, chúng con đều rất sợ hãi.

Phật bảo:

–Đúng vậy, đúng như lời ông nói. Chẳng những các ông mà ta đã được Nhất thiết thánh trí mà còn sợ hãi, huống chi các ông là đệ tử của Ta.

Khi ấy, các thiện nam đều sinh tâm kính ngưỡng Pháp sư, các Thiên, Long, Dược-xoa, Kiên-đạt-phước, người và phi nhân không thể hủy hoại.

Phật dạy:

–Thiện nam! Sa-môn, Bà-la-môn nào xem Pháp vương này như tháp chùa Phật, và xem kinh này cũng như trời, người quý trọng rường báu.

Lúc bấy giờ, Đồng tử Diệu Cát Tường lại thưa:

–Bạch Thế Tôn! Nếu bốn chúng đệ tử thọ trì kinh này với tâm tin sau xa thì được bao nhiêu phước đức?

Phật bảo Diệu Cát Tường:

–Người nào đối với diệu pháp này và với Pháp sư thọ trì kinh này cho đến danh tự, nếu sinh tâm Từ hoặc phát tâm cúng dường thức ăn uống, vườn rừng đất sạch làm tăng phòng, cúng dường các thứ chỉ trong một ngày hoặc trong một khoảnh khắc, Ta đều biết hết.

Lúc ấy, Tôn giả Xá-lợi-phất thưa:

–Bạch Thế Tôn! Những người thọ trì pháp này bị mắc tội ngũ vô gián có được tiêu trừ không?

Phật bảo Trưởng lão Xá-lợi-phất:

–Chớ nói như vậy. Vì sao? Vì chúng sinh nào thọ trì chánh pháp này liền tiêu trừ tội ngũ vô gián. Người mắc tội ngũ vô gián được nghe kinh này, nhờ oai lực đó, nghiệp tội ấy mau chóng được tiêu trừ, người đó được làm thân người, mau chóng được sinh trong Phật pháp, vĩnh viễn không đọa trong ba đường ác.

Khi ấy, Tôn giả Xá-lợi-phất buồn khóc lệ thưa:

–Bạch Thế Tôn! Như Thế Tôn vừa nói, người hủy báng kinh này phải chịu nghiệp báo rộng lớn như vậy, xưa nay chưa từng thấy, tội báo như thế đến như trong mộng cũng chưa từng thấy.

Khi ấy, Thế Tôn bảo Xá-lợi-phất:

–Lại nữa, này Xá-lợi-phất! Ta đã từng dạy bảo các ông về diệu pháp vô ngại này. Các chúng sinh ấy do nghiệp lực của chính mình tạo nên các tội, tự mình làm thì tự mình chịu, chẳng phải là người khác. Mỗi chúng sinh do nghiệp lực của mình nên phải chịu thống khổ, chẳng phải là lỗi của Như Lai.

Xá-lợi-phất! Ta thường dạy bảo các chúng sinh là các người tìm bạn lành, muốn cầu an lạc, thì xa lìa các sợ hãi, mong cầu Niết-bàn, thích vị cam lồ. Ta thường chỉ bày chánh lộ Bồ-đề.

Thế Tôn lại nói:

–Các chúng sinh nào buông lung, tham lam, sân giận, tự tạo các nghiệp thân, khẩu, ý, tâm sinh tà kiến, không tự biết chân chánh, tạo tác các tội nhìn mọi việc đều bằng tà nhãn, phân biệt thân tạo các nghiệp ác. Do đó, đọa vào địa ngục chịu các thứ khổ. Chúng sinh tự mình tạo lỗi, không phải do Như Lai.

Lại nữa Xá-lợi-phất! Vì các chúng sinh cho đến tất cả chúng sinh trong một kiếp, ta thường phát tâm đại Bi thay họ chịu khổ trong địa ngục, hoàn toàn không bỏ một chúng sinh nảo.

Xá-lợi-phất! Tâm đại Bi của Như Lai thường như vậy. Ví như trong cõi trời, người, cha mẹ chỉ sinh một đứa con có phước tướng đầy đủ, xinh đẹp không ai sánh bằng. Một ngày kia, đứa con bỗng nhiên qua đời, cha mẹ nó buồn rầu, sợ hãi, đau đớn, khổ sở vô cùng.

Xá-lợi-phất! Như Lai ứng Chánh Đẳng Giác cũng vậy, thương xót chúng sinh như con một. Như Lai đều đã xa lìa phiền não, không còn vướng mắc. Vì sao? Vì ví như biển lớn không chứa thây chết, Như Lai cũng vậy, không vướng mắc phiền não.

Lại nữa, Xá-lợi-phất! Thân như huyễn mộng, như bóng, như tiếng vang do bốn đại hợp thành tạm gọi là người, chứ không có thật. Thấy các hành tướng chẳng phải hành chẳng phải trụ, chẳng phải xứ, chẳng phải vô xứ, không trì trệ, không ngăn ngại, không dính mắc ở ta, người.

Xá-lợi-phất! Như Lai cũng vậy. Quán các hành tướng giáo hóa chúng sinh không vướng vào lời nói, hành động. Tuy tạo tất cả các hành tướng nhưng không chỉ bày, giống như hư không, lìa các nghi hoặc, không có hý luận. Như Lai cũng vậy, lìa các nghi hoặc, không có hý luận.

Chúng sinh vẫn mê hoặc, không có chuyển tâm, Như Lai thương xót nên luôn tùy thuận. Nếu có chúng sinh muốn đến Phật cũng phải tùy thuận cho đến, muốn đi Phật cũng tùy thuận cho đi. Vì sao? Vì đó là bản nguyện của các Như Lai.

Lại nữa, Xá-lợi-phất! Như Lai ứng Chánh Đẳng Giác không có sai làm, không có vô minh. Trí tuệ của Như Lai không có mê hoặc. Ở trong cõi trời, người thì ta là tối tôn, tối thượng bậc nhất không thể nói hết, không có gì sánh bằng. Xá-lợi-phất! Đây không

phải là lời nói dối, lời nói sai khác.

Phật dạy:

–Nếu có chúng sinh tại gia, xuất gia sinh tâm phỉ báng chánh pháp này như trước đã nói thì chịu lấy tất cả tướng xấu, tất cả các khổ trong địa ngục.

Lúc bấy giờ, Tôn giả Tu-bồ-đề chấp tay cung kính, thưa:

–Bạch Thế Tôn! Chánh pháp vi diệu này thật khó được nghe. Các chúng sinh phỉ báng chánh pháp này sẽ mắc tội báo như thế nào?

Phật bảo Tu-bồ-đề:

–Người hủy báng pháp này, thì dẫn lưỡi rộng lớn trăm ngàn do-tuần, cũng thường bị năm trăm câu-chi lưỡi cày sắt cày trên đó, lại từ trong miệng phát ra ngọn lửa dữ rất nóng, bốc cháy, đổ rục hợp thành một khối, trải qua trăm ngàn kiếp chịu khổ rất lớn. Vì sao mức nghiệp báo như vậy? Chúng sinh ngu si đều do khẩu nghiệp tạo ra. Họ phỉ báng chánh pháp này nên phát chịu quả báo như vậy.

Khi ấy, tất cả chúng hội, nhờ oai lực của Phật, đều thưa:

–Như Lai nói quả báo cực ác này thật là hiểm có.

Lúc đó, Đế Thích Thiên Chủ thưa:

–Bạch Thế Tôn! Ở đời vị lai, con sẽ tôn trọng những vị Tỳ-kheo, Pháp sư thọ trì kinh này. Con sẽ đem cúng dường các thứ hương hoa, hương bột, hương phấn, y phục, thuốc thang thức ăn. ngày đêm ba thời con sẽ cung kính lễ bái tôn trọng, khen ngợi và hết tâm hộ trì.

Bạch Thế Tôn! Thiện nam này được sinh trong Pháp thân của Như Lai cùng một danh hiệu với các Như Lai. Vì sao? Vì như Thái tử con vua Sát-lợi được quán đỉnh với đầy đủ tướng mạo oai nghiêm của nhà vua, mọi người thấy được đều hoan hỷ, dân chúng đều tôn trọng, lễ bái, chào hỏi. Thấy Pháp sư cũng nên lễ bái, tôn trọng như vậy.

Lúc bấy giờ, Thế Tôn bảo Bồ-tát Phổ Hiền:

–Thiện nam! Đế Thích Thiên Chủ đã khéo nói điều đó. Vậy ông hãy gần gũi, làm lợi ích và ủng hộ Tỳ-kheo, Pháp sư trì kinh.

Bồ-tát Phổ Hiền thưa:

–Bạch Thế Tôn! Con cũng vậy. Ở đời vị lai con cũng hộ trì, gần gũi, làm lợi ích cho các thiện nam, thiện nữ, làm cho họ dứt trừ các tai họa và được an lạc, đi khắp trăm do-tuần, không bị nhiễu loạn.

Đức Thế Tôn tán thán Bồ-tát Phổ Hiền:

–Lành thay! Lành thay! Thiện nam! Ông thật khéo nói.

Bấy giờ, với âm thanh Phạm thiên, Đức Thế Tôn trùng thuyết bằng kệ rằng:

*Thương xót làm cho người an lạc
Đều tùy thuận tất cả chúng sinh
Ba nghiệp thanh tịnh khéo tán dương
Công đức chân thật không gì bằng.*

Khi ấy Bồ-tát Phổ Hiền thưa:

–Bạch Thế Tôn! Đại Bồ-tát làm sao đắc pháp Tổng trì bảo quang này?

Phật dạy:

–Thiện nam! Đối với pháp Tổng trì bảo quang này, Đại Bồ-tát nên thực hành một pháp.

Thế nào là một pháp? Nghĩa là đối với tất cả chúng sinh không sinh tâm giết hại

mà làm cho được an lạc.

Này Phổ Hiền! Lại có hai pháp là xa lìa sân giận, và khéo nói lời hướng dẫn, nếu được như vậy tức là đắc pháp môn Tổng trì bảo quang.

Lại nữa, Bồ-tát Phổ Hiền! Vì tất cả chúng sinh mà ý căn không tán loạn, không lúc nào tạm bỏ.

Lúc bấy giờ, Thế Tôn lại bảo:

–Thiện nam! Đại Bồ-tát vì các chúng sinh mà đều xa lìa tất cả thương ghét.

Khi ấy, Bồ-tát nói công đức của pháp Bảo quang Tổng trì này rồi thì lại tán dương khen ngợi công đức tối thắng ấy.

Lúc đó, trong cõi trời, người có vô lượng, vô số chúng sinh đều đắc pháp này. Lại nói ra công đức tối thắng của pháp môn Tổng trì bảo quang, khen ngợi Pháp sư.

Lúc ấy giờ, Tôn giả A-nan rời chỗ ngồi đứng dậy, bày áo vai phải, gối phải quỳ xuống, chắp tay cung kính ở trước Phật thưa:

–Bạch Thế Tôn! Chánh pháp vi diệu Tổng trì bảo quang này thật là thâm thúy.

Phật bảo A-nan:

–Đúng vậy! Sắc tướng này thâm sau; thọ, tưởng, hành, thức cũng thâm sâu; như không thâm sâu; hư không thâm sâu.

A-nan thưa:

–Con ở trước Như Lai, được nghe tám vạn bốn ngàn pháp tạng mà chưa từng được nghe pháp này.

Phật bảo A-nan:

–Chánh pháp bảo quang này thật khó gặp, khó nghe.

A-nan thưa:

–Phật nói chánh pháp vi diệu như vậy, ở đời vị lai, sau năm trăm năm khi pháp sắp diệt, có các chúng sinh muốn làm Phật sự thì nương vào pháp nào?

Phật bảo A-nan:

–Nương vào chánh pháp Đức Như Lai Thích-ca Mâu-ni và Pháp sư nói. Người nào ghi chép, thọ trì, cúng dường, cung kính chánh pháp này thì mắt thường khô bệnh, các căn đầy đủ thân không hôi hám, không chết yểu, thọ mạng lâu dài, tất cả trời, người, phi nhân thường theo hộ vệ. Lúc Pháp sư qua đời sẽ được sinh vào thế giới Thiện thế cõi trời, xa lìa các chỗ ồn ào và tất cả hý luận.

A-nan thưa:

–Bạch Thế Tôn! Do nhân duyên nào thuyết giảng chánh pháp này? Cho dù Ma vương có độc hại cũng không thể gây chướng ngại, ngăn che được.

Phật bảo A-nan:

–Tất cả ma vương không thể gây chướng ngại chánh pháp này được. Sau khi Thế Tôn nói xong các ma vương sinh tâm độc hại, nghĩ: Nếu có người nào nói pháp Tổng trì bảo quang này thì ta sẽ đến gây chướng ngại người đó. Khi ấy, do nghiệp lực của mình, ma vương tự thấy lửa sẽ đến thiêu đốt thân mình. Do đó, ma vô cùng sợ hãi, bỏ chạy.

Phật dạy:

–A-nan! Chánh pháp này thâm sâu vi diệu, khó lường, không thể nghĩ bàn. Chánh pháp này trụ ở nơi nào cũng như tháp chùa Phật vậy.

A-nan thưa:

–Nếu Như Lai ở nơi trú xứ chánh pháp nào, thì con cũng ở đó, được thấy Như Lai, đến gặp Phật, trước lễ Như Lai, sau lễ chánh pháp. Như vậy có lỗi gì không?

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Phật dạy A-nan:

–Ông có lỗi. Vì sao? Vì ông đã khinh mạn chánh pháp như vậy. Tại sao ta được tối tôn, tối thượng bậc nhất trong trời, người? Vì ở đời quá khứ, trước ta được nghe phía này, sau mới chứng Bồ-đề.

A-nan thưa:

–Bạch Thế Tôn! Cung kính cúng dường đối với Như Lai nào, nghe Như Lai thuyết giảng Tam-ma-địa Tổng trì bảo quang này ở đâu?

Phật bảo A-nan:

–Ta chẳng phải ở cõi trời, người, cõi trời Càn đạt phạt mà cung kính cúng dường, cầu pháp này. Xưa kia khi ta còn làm Bồ-tát, có Phật Thế Tôn hiệu là Bất không tích tụ, khai bày diệu chúng bảo ánh sáng tạng Như Lai, ở trước Phật ấy ta được nghe pháp này.

Phật bảo A-nan:

–Như Lai ấy mà không thọ ký cho ta thì từ đó đến nay trải qua trăm ngàn câu-chi na-dữu-đa kiếp ta khó hành khổ hạnh.

A-nan! Vì muốn nghe pháp này ông nên trước lễ pháp này, sau mới lễ Như Lai.

Bấy giờ, tất cả Phạm vương, Đế Thích, chư Thiên, Hộ thế đồng thanh khen ngợi:

–Pháp này là pháp vô thượng, là pháp tối thắng, là pháp không có gì bằng, thần thông biến hóa như vậy. Nếu ai được nghe chánh pháp vi diệu này cho đến danh tự thì nên lễ bái. Vì sao? Vì thấy người thọ trì, đọc tụng, giảng giảng nói kinh này thì như thấy Như Lai không khác.

Khi ấy, Thế Tôn khen ngợi Phạm vương, Đế Thích, chư Thiên, Hộ thế:

–Lành thay! Thánh chúng khéo nêu rõ sự việc.

Lúc ấy, từ kim khẩu của Đức Thế Tôn phóng ra tướng lưới dài rộng chiếu khắp tam thiên thế giới, bảo Bồ-tát Phổ Hiền:

–Này thiện nam! Ông hãy lắng nghe. Nay ta thỉnh ông nói pháp này cho các chúng sinh.

Tại sao đối với pháp bảo tự này chúng sinh không giữ gìn thì dần dần mất lợi lạc? Như người mù bẩm sinh không thấy ánh sáng mặt trời lại như người buôn bán không có kế hoạch thì không thể buôn bán được. Cũng như người nghèo không tự mình siêng năng tùy thuận thái độ của người khác lúc thấy các chúng sinh, không nghe pháp này cũng vậy. Vì các chúng sinh ta nói ví dụ.

Lúc đó, Bồ-tát Phổ Hiền rời chỗ ngồi đứng dậy bày vai áo vai phải, gối phải quỳ xuống chấp tay cung kính, ở trước Phật. Khi Bồ-tát Phổ Hiền từ tòa đứng dậy, tam thiên đại thiên thế giới, cung điện chư Thiên chấn động sáu cách, biến động, biến động đều khắp, vang động khắp, vang động đều khắp, khoa đập khắp, khoa đập đều khắp, vọt lên khắp, vọt lên đều khắp, gầm rống khắp, gầm rống đều khắp, nổi lên khắp, nổi lên đều khắp, ánh sáng lớn chiếu khắp thế gian.

Lúc đó, Bồ-tát Phổ Hiền thưa:

–Bạch Thế Tôn! Vì sao Thế Tôn hỏi con? Vì sao đấng Thiện thế hỏi con? Như Lai là bậc đầy đủ Nhất thiết trí sao không phát tâm đại Bi, thương xót chúng sinh? Con là con của Như Lai, làm sao con có trí Như Lai, lực Như Lai, con thường nương vào lời Phật dạy, nương vào lời Như Lai nói, con thường nương tựa, giống như cam lồ, không dám trái lại mà lúc nào cũng thuận theo.

Lúc ấy, Thế Tôn khen Bồ-tát Phổ Hiền:

–Lành thay! Lành thay! Thiện nam! Ông chính là trưởng tử của Như Lai, là Bạc

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Tối thắng, tối thượng. Ta vì chúng sinh nói chánh pháp này.

Thiện nam! Ông nên nương vào ta, như pháp mà hộ trì, thường tôn kính, cũng như cái rương quý đựng đồ quý báu, chớ có rời bỏ.

Ở đời vị lai, có Tỳ-kheo phá giới không có tâm tin kính, không nương tựa vào pháp này.

Bồ-tát Phổ Hiền thưa:

–Bạch Thế Tôn! Ý Thế Tôn thế nào? Người xuất gia có hạnh gì?

Phật dạy:

–Thiện nam! Thôi đi, đừng hỏi việc này.

Bồ-tát Phổ Hiền thưa:

–Xin Thế Tôn nói cho! Xin Thế Tôn nói cho! Nếu Thế Tôn không giảng nói thì làm sao có thể nói vì chúng sinh.

Phật dạy:

–Bồ-tát Phổ Hiền! Ông lắng nghe, ta nói pháp này giống như bốn biển.

Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi, Bồ-tát Quán Thế Âm, vô lượng, vô số các Đại Bồ-tát đều nhất tâm lắng nghe. Vào đời vị lai, người xuất gia ấy tu hạnh nghiệp gì?

Bấy giờ, Thế Tôn bảo Bồ-tát Phổ Hiền:

–Thiện nam! Người xuất gia ấy phần nhiều khinh mạn, chánh pháp này ưa mong cầu nhà cửa, tham đắm lợi dưỡng, chất chứa của báu, mong cầu tình xá, phòng ốc, y phục, giường nằm, thức ăn uống, thuốc men, tạo nghiệp ác, tự mình hủy hoại, đó là chúng sinh mê muội.

Ta giảng nói kinh này, truyền bá khắp nơi làm cho chánh pháp trụ lâu ở đời, không hoại diệt, để độ thoát chúng sinh.

Lúc đó, tất cả Long thiên, Dược-xoa, Kiên-đạt-phước trong mười phương đều đến thưa:

–Bạch Thế Tôn! Các hàng trời, người, Bát bộ và các quyến thuộc chúng con nguyện suốt đời thường hộ trì kinh này, các pháp tạng và tất cả Pháp sư, Tỳ-kheo, không để cho họ bị quấy nhiễu. Chúng con thường theo hộ vệ, tôn trọng, cung kính, cúng dường hương hoa, y phục, châu báu và tất cả những vật cần dùng, con đều cung cấp khiến cho chánh pháp được trụ ở đời lâu dài.

Bấy giờ, Thế Tôn vì Bồ-tát Phổ Hiền và chín mươi hai câu-chi Bồ-tát nên nói kệ rằng:

*Lắng nghe tất cả lời vi diệu
Công đức Tối thắng vượt bờ kia
Lừa dối, hung ác đều từ bỏ
Nhất tâm vui thích lắng tâm nghe.
Nghe Phật ở nước Ma-kiệt-đề
Ngồi cây Bồ-đề, tòa Sư tử
An trụ vào chánh định giải thoát
Lúc đó, dưới cội cây Bồ-đề
Vô số cõi trong khắp mười phương
Phật tử đi khắp, không sợ hãi
Gọi là chánh định của Như Lai
Nên chúng đấng các Tam-muội này.
Thường biết hành dụng của Nhân vương*

Thấy cõi chân thật của Văn-thù
Vô số cõi trong khắp mười phương
Quán tướng chân thật của Như Lai.
Vô số cõi Phật trong mười phương
Phật tử đều gọi Cát Tường
Tất cả các cõi khắp mười phương
Phật tử đều có thể đi hết
Khắp thế gian ấy được gặp gỡ
Văn-thù-sư-lợi trí vô biên
Các chúng sinh hỏi Hiền Cát Tường
Làm sao được công đức Phật tử.
Lúc ấy, vô số các chúng sinh
Hiểu rõ công đức rộng thật tế
Các chúng sinh hỏi Hiền Cát Tường
Công đức Bồ-đề của Văn-thù.
Phật tử nói được pháp này rồi
Hiểu được rốt ráo công đức Phật
Lại nữa Phật tử làm thế nào
Chứng đắc công đức hạnh như vậy?
Phật tử lắng nghe Hiền Cát Tường
Công đức vô biên Bạc Tối thắng
Nay ta lược nói một phần nhỏ
Như thêm một giọt trong biển lớn.
Nếu có chúng sinh mới phát tâm
Cho đến chứng đắc quả Bồ-đề
Công đức vô biên không thể lường
Mỗi mỗi công đức tán dương hết.
Công đức của Ba-la-mật-đa
Nếu có trải qua rất nhiều kiếp
Không thể nói hết công đức ấy.
Tất cả chư Phật trong mười phương.
Lúc ấy, giảng nói một ít phần
Sinh vô biên công đức thù thắng
Như chim bay trên không khó lường
Hạt bụi không thể sánh mặt đất.
Chẳng phải không nhân từ đâu sinh
Công đức Bồ-đề tùy tâm ý
Vừa phát tâm tin, sinh Phật pháp
Sinh tâm hòa hợp như vậy rồi;
Chẳng phải ưa thích phước ngôi vua
Không mong cầu an lạc, lợi danh
Diệt trừ các khổ não thế gian
Vì chúng sinh nên sinh thế gian.
Ý thường vì tất cả chúng sinh
Cúng dường các cõi Phật thanh tịnh

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Tu tập chánh pháp chứng Bồ-đề
Từ tâm phát sinh trí thanh tịnh
Thường cung kính mong cầu giải thoát
Tưởng nhớ Phật, tôn trọng tất cả
Công đức đồng tất cả các pháp
Sinh tâm thường cung kính như vậy.
Phát tâm hướng về với Phật pháp
Phật tử phát tâm hành hạnh này
Lúc phát tâm Bồ-đề vô biên
Sinh đại trượng phu, ý dũng mãnh.
Lực phát tâm làm chủ con người
Cúng dường rộng lớn khó nghĩ bàn
Các pháp không hoại, không thể lường
Nên phát tâm cúng dường như vậy.
Phát tâm thoát khỏi khổ bào thai
Tất cả việc dưỡng dục cù lao
Các đều ưa thích đều do tâm
Cho nên thấy ở chốn an lạc
Phát sinh tâm cung kính vô biên
Ngã, nhân Kiêu mạn đều từ bỏ
Phát tâm như kho chứa châu báu
Tay cầm lấy rồi, được an lạc.
Thường phát tâm, hoan hỷ xả bỏ
Phát tâm phấn khởi làm Phật sự
Phát tâm cầu công đức thù thắng
Đều được nghe đến nghe Phật dạy.
Phát tâm kiên cố không thể hoại
Các thứ phiền não mau diệt trừ
Phát tâm tán dương công đức Phật.
Phát tâm hòa hợp, không hòa hợp
Trong một sát-na đều xa lìa
Phát Tâm vượt qua cõi ma vương
Được giải thoát vì diệu tối thắng
Hạt giống công đức không hư mục
Phát tâm trồng cây Bồ-đề lớn
Trí tuệ tối thượng đều tăng trưởng
Phát tâm thấy tất cả chư Phật
Đời quá khứ thực đại hạnh
Phát tâm cầu diệu hạnh giải thoát
Pháp này, thế gian rất khó gặp
Giống như ngọc báu trong biển cả
Nếu thường phát tâm cung kính Phật
Không giới, không hạnh, đều xa lìa
Xa lìa các lỗi lầm hoạn
Lại hay khen ngợi công đức ấy

Trì giới thấy được tâm Bồ-đề
Phương tiện tu học công đức lớn
Nương vào giới pháp, khéo tu tập
Thường nương vào lời dạy của Phật.
Nếu thường phát tâm cung kính Phật
Cúng dường rộng lớn khắp chư Phật
Đã cúng dường rộng lớn chư Phật
Lại nghĩ ân Phật bất tư nghì.
Nếu thường phát tâm cúng dường pháp
Nghe Phật pháp tâm không chán nản
Nếu tâm không chán nản Phật pháp
Diệu pháp giải thoát không nghi bàn.
Nếu thường phát tâm cung kính tăng
Ở trong tăng, tâm không thoái chuyển.
Phát tâm như vậy, không thoái lui
Được lực phát tâm không thoái chuyển.
Đã được lực phát tâm không chuyển
Dùng lợi căn hiển hiện ánh sáng
Nếu được lợi căn hiện ánh sáng.
Thường hay xa lìa ác tri thức
Nếu đã xa lìa bạn ác xấu
Phải nên cầu pháp, tìm bạn lành
Nếu đã tìm được pháp bạn lành
Sẽ được nhiều an lạc tốt đẹp.
Nếu được nhiều an lạc tốt đẹp
Nhờ vậy, kiêu mạn tự xả bỏ
Nếu đã xả bỏ nhân ngã mạn
Được giải thoát tối thắng rộng lớn.
Được giải thoát rộng lớn như vậy.
Liên được chư Phật thường quán sát
Nếu được chư Phật thường quán chiếu
Liên sinh tâm Bồ-đề rộng lớn
Nếu sinh tâm Bồ-đề rộng lớn
Liên được đại công đức giải thoát
Nếu được đại công đức giải thoát
Liên được sinh vào nhà Như Lai
Nếu được sinh vào nhà Như Lai.
Tương ứng với giải thoát vi diệu
Nếu tương ứng giải thoát vi diệu
Phát tâm ý thấy đều thanh tịnh.

